

Bài 27

CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP
(TỪ THẾ KỈ VI ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X)
(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Làm cho HS thấy được :

— So với các cuộc đấu tranh từ thế kỉ I đến thế kỉ V, thì các cuộc đấu tranh từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X của nhân dân ta diễn ra mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn và kết quả đã giành được độc lập, tự chủ hoàn toàn, kết thúc hơn nghìn năm Bắc thuộc.

– Những nét cơ bản về nguyên nhân, diễn biến, kết quả của những cuộc khởi nghĩa lớn từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X.

2. Về tư tưởng, tình cảm

– Biết ơn các anh hùng dân tộc đã có công lao to lớn đưa đến thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc ta.

– Tự hào về truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của nhân dân ta thời Bắc thuộc.

3. Về kĩ năng

– Hệ thống, lập bảng thống kê, so sánh đối chiếu để rút ra nhận xét.

– Sử dụng bản đồ trong học tập và trả lời câu hỏi.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Khi giảng mục 1 "*Khái quát các cuộc đấu tranh vũ trang từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X*", GV dựa vào bảng thống kê trong SGK hoặc phóng to hơn để trình bày khái quát diễn biến cuộc đấu tranh ở giai đoạn này ; chú ý phân tích làm rõ tính liên tục, rộng lớn, mạnh mẽ của cuộc đấu tranh.

Về một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, khi giảng, thông qua việc trình bày các cuộc khởi nghĩa này, GV làm cho HS thấy được những nguyên nhân, đặc điểm cuộc đấu tranh (về thành phần lãnh đạo, về tính rộng lớn, tính quần chúng, về sự thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ, đặc biệt là chiến thắng Bạch Đằng và ý nghĩa lịch sử của chiến thắng này đối với việc kết thúc thời kì Bắc thuộc). Khi giảng mục này, GV cũng cần cho HS thấy được bước phát triển cao hơn của chính quyền tự chủ Lý Nam Đế, của cuộc kháng chiến do Triệu Quang Phục lãnh đạo so với chính quyền tự chủ của Hai Bà Trưng và cuộc khởi nghĩa do Hai Bà lãnh đạo.

2. Về phương pháp

GV có thể khai thác, sử dụng một số sự kiện ở phần đọc thêm cuối bài 27 trong SGK để bổ sung, minh hoạ làm cho bài giảng sinh động, phong phú hơn.

GV nên sử dụng phương pháp tường thuật, miêu tả kết hợp với đàm thoại và giải thích (phân tích, so sánh) để HS tự nêu lên nhận xét, kết luận.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

GV chuẩn bị :

– Lược đồ một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu (nên sử dụng các lược đồ do Công ti Bản đồ và tranh ảnh giáo khoa – NXB Giáo dục phát hành).

– Bảng thống kê khái quát các cuộc khởi nghĩa từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

Trước khi vào bài mới, GV có thể gọi một HS nhận xét khái quát về cuộc đấu tranh từ thế kỉ I đến thế kỉ V. GV tóm tắt và chuyển sang bài mới :

Tiếp tục cuộc đấu tranh từ thế kỉ I đến thế kỉ V, trong những thế kỉ VI – đầu thế kỉ X, nhân dân ta đã tiến hành cuộc đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt hơn và giành được thắng lợi, kết thúc hoàn toàn thời kì bị phong kiến phương Bắc đô hộ, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Khái quát các cuộc đấu tranh vũ trang từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X

GV nên sử dụng bảng thống kê (đã chuẩn bị), chỉ cho HS thấy được diễn biến cuộc đấu tranh, sau đó gọi HS trả lời, nhận xét về cuộc đấu tranh. GV cũng có thể không trình bày mà yêu cầu HS quan sát bảng thống kê những cuộc đấu tranh để trả lời câu hỏi cuối mục 1, SGK. HS cần nắm được các cuộc đấu tranh vũ trang giai đoạn này diễn ra liên tục, mạnh mẽ. Nhiều cuộc khởi nghĩa có quy mô lớn, giành được nhiều thắng lợi hơn giai đoạn trước.

GV tóm tắt nội dung trả lời của HS và chuyển tiếp sang mục 2. Tính chất quyết liệt, mạnh mẽ và rộng lớn của cuộc đấu tranh từ thế kỉ VI đến đầu thế kỉ X được thể hiện đậm nét ở những cuộc khởi nghĩa lớn, tiêu biểu sau...

Mục 2. Cuộc khởi nghĩa Lý Bí và sự thành lập nhà nước Vạn Xuân

GV dựa vào nội dung cuộc khởi nghĩa trong SGK kết hợp đọc thêm tài liệu tham khảo ở cuối SGK và SGK để giảng cho HS thấy được nguyên nhân, diễn biến chính, kết quả cũng như nét đặc sắc, tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa.

** Lưu ý :*

Ở mục 1, khi giảng GV nên sử dụng phương pháp tường thuật, trực quan, đàm thoại để HS có thể suy nghĩ, tự rút ra được nguyên nhân và đặc điểm của cuộc đấu tranh.

Mục 3. Những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu ở đầu thế kỉ X

Trên cơ sở nội dung ở SGK, GV nên sử dụng phương pháp tường thuật, trực quan, miêu tả và phân tích để bài giảng thêm sinh động, thu hút được sự chú ý của HS kết hợp với phương pháp phát vấn.

3. Sơ kết bài

Có thể sơ kết như ở SGK.

Với các câu hỏi kiểm tra cuối bài :

– *Câu 1.* Hướng dẫn HS đọc đoạn chữ nhỏ (mục 1, SGK) để trả lời.

– *Câu 2.* Hướng dẫn HS liên hệ với nội dung mục 2, phần viết về chiến thắng Bạch Đằng trong SGK để trả lời.

– *Câu 3.* Câu này đòi hỏi HS phải trả lời về kết quả của khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ đã đánh dấu sự thắng lợi về cơ bản của cuộc đấu tranh vũ trang trong hơn nghìn năm Bắc thuộc. Cuộc khởi nghĩa và chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền đã kết thúc vĩnh viễn ách đô hộ của phong kiến Trung Quốc, mở ra bước ngoặt mới, thời đại mới – thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

CUỘC KHỞI NGHĨA KHÚC THỪA DỤ

Tình hình Trung Quốc vào cuối thế kỉ IX, đầu thế kỉ X thực sự là điều kiện khách quan thuận lợi cho cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc ta (chính quyền trung ương suy yếu, phong trào nông dân khởi nghĩa nổ ra khắp nơi ...).

Trong khi đó, tầng lớp hào trưởng dân tộc đã trưởng thành. Phong trào đấu tranh giành độc lập lâu dài và quyết liệt của nhân dân ta chống ách đô hộ phương Bắc càng củng cố thêm ý thức tự cường, dân tộc của họ. Nhận thức được vai trò và lực lượng của mình, họ quyết tâm lãnh đạo nhân dân đánh đổ chính quyền đô hộ của nhà Đường.

Khúc Thừa Dụ tính khoan hoà, có lòng thương người, có chí lớn. Ông xuất thân từ một vọng tộc ở Hồng Châu (Ninh Giang, Hải Dương), bản thân là một hào trưởng. Đầu thế kỉ X, chính quyền đô hộ của nhà Đường ở nước ta suy yếu, nhân dân nổi dậy khởi nghĩa ở nhiều nơi. Tiết độ sứ An Nam đô hộ phủ là Chu Toàn Dục bất lực, không đàn áp nổi. Đầu năm 905, nhà Đường cử Độc Cô Tổn sang làm Tiết độ sứ, nhưng chỉ sau hai tháng bị nhà Đường bãi chức. Chớp lấy thời cơ, Khúc Thừa Dụ đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy giành lấy chính quyền, tiến quân ra chiếm thành

Tống Bình (Hà Nội). Năm 906, nhà Đường buộc phải công nhận chính quyền của Khúc Thừa Dụ và phong ông làm Tĩnh hải Tiết độ sứ đồng bình chương sự.

Tuy vẫn nhận danh hiệu là một chức quan nhà Đường nhưng trong thực tế và về thực chất, chính quyền của Khúc Thừa Dụ là một chính quyền tự chủ, đặt cơ sở cho nền độc lập bền lâu của dân tộc.

Năm 905 đánh dấu sự thắng lợi oanh liệt và vẻ vang của phong trào đấu tranh vũ trang, giành độc lập của nhân dân ta đã diễn ra liên tục trong hơn một nghìn năm Bắc thuộc và xây dựng nhà nước độc lập, tự chủ thoát khỏi ách đô hộ lâu dài của các triều đại Trung Quốc...

*(Theo Đại cương Lịch sử Việt Nam,
T. I, NXB Giáo dục, H., 2002, tr. 96)*